

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH
CÔNG NGHỆ DỆT, MAY**

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

- Tên học phần:** Tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ dệt, may
- Mã học phần:** TANH 024
- Số tín chỉ:** 03 (3,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ 3
- Phân bổ thời gian**
 - Lên lớp: 45 giờ lý thuyết, 0 giờ thực hành.
 - Tự học: 90 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã hoàn thành học phần Tiếng Anh 4.
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Trịnh Thị Chuyên	0913.601.619	chuyennna@gmail.com
2	ThS. Tăng Thị Hồng Minh	0913.592.866	Tang.huyminh@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lương	0989.670.521	Luongnn78@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Tiếng Anh chuyên ngành Công nghệ dệt, may cung cấp cho sinh viên những nội dung sau:

Ngữ pháp: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức ngữ pháp về thì, mệnh đề quan hệ, câu bị động, câu điều kiện, câu cầu khiến, lời nói trực tiếp, gián tiếp. Bên cạnh đó cung cấp cho sinh viên từ vựng chuyên ngành dệt, may theo các chủ đề bài học, từ vựng về thời trang, cấu tạo sợi. Sinh viên được luyện các kỹ năng nghe, nói và đọc và viết về các chủ đề bài học. Kết cấu mỗi bài học gồm 4 phần, mỗi phần đều bao gồm 1 chủ đề về từ vựng, cấu trúc ngữ pháp và phần luyện tập các kỹ năng nói, đọc, viết. Kết thúc mỗi bài đều có phần củng cố và ôn tập lại toàn bộ nội dung bài học đó.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
	Trình bày các kiến thức về các nội	3	[1.2.1.1b]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	<p>dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hiện tượng ngữ pháp, các cấu trúc tiếng Anh trình độ sơ trung (pre-intermediate): Thì quá khứ đơn, mệnh đề quan hệ, câu bị động và câu điều kiện, cách sử dụng các phó từ so, such, enough, too, although, inspite of... - Từ vựng, cấu trúc câu giao tiếp đơn giản trong mua bán, thực hành tại xưởng. 		
MT2	Kỹ năng		
	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng nói, được một số hội thoại giao dịch cơ bản: Ở xưởng thực tập may, tại quầy bán quần áo, tại hội chợ triển lãm hàng may mặc, tại cửa hàng may. - Kỹ năng đọc hiểu các bài đọc bằng tiếng Anh liên quan đến ngành Công nghệ dệt, may và thời trang. - Nghe hiểu các bài hội thoại mua sắm, mô tả trang phục, nghề nghiệp. - Viết được câu mô tả được đặc điểm của từng loại sợi, từng loại trang phục. Viết được đoạn văn dài từ 100-200 từ mô tả các bước lấy số đo, các bước là trang phục, kết hợp phục trang. 	4	[1.2.2.3]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công. - Sinh viên thêm yêu thích, gắn bó 	4	[1.2.3.1]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	với chuyên ngành được đào tạo. Hình thành khả năng tự học, ý thức tự giác học tập, tích cực tìm hiểu bài đọc, từ vựng liên quan đến chủ đề bài học.		

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Trình bày được các từ vựng, cấu trúc câu giao tiếp đơn giản trong mua bán, thực hành tại xưởng.	3	[2.1.2]
CĐR1.2	Trình bày được các hiện tượng ngữ pháp, các cấu trúc tiếng Anh trình độ sơ trung (pre-intermediate): Thì quá khứ đơn, mệnh đề quan hệ, câu bị động và câu điều kiện, cách sử dụng các phó từ so, such, enough, too, although, inspite of.	3	[2.1.2]
CĐR1.3	Sử dụng đúng các từ vựng, cấu trúc ngữ pháp trong nội dung học phần. Biết cách đưa ra lời khuyên về cách chọn trang phục theo kiểu dáng và màu sắc, phù hợp với hình thể và khuôn mặt. Mô tả được các bước lấy số đo, các bước là ủi trang phục, hiểu các ký hiệu của nhãn giặt trên trang phục, các cấu trúc mua sắm.	3	[2.1.2]
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Phát âm chuẩn từ vựng, giao tiếp một cách đơn giản, nói chậm rãi, rõ ràng, phong thái tự tin.	4	[2.2.6]
CĐR 2.2	Đọc hiểu được đặc điểm của các loại sợi chính được sử dụng trong ngành may. Nhận biết được các đặc điểm của các loại sợi phổ biến, biết cách chọn trang phục phù hợp với vóc dáng, so sánh được những tính năng cụ thể của từng loại vải, loại trang phục.	4	[2.2.6]
CĐR 2.3	Thực hiện được một số hội thoại giao dịch: Ở xưởng thực tập may, tại quầy bán quần áo, tại hội chợ triển	4	[2.2.6]

CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Thang đo Bloom	Phân bố CĐR học phần trong CTĐT
	lâm hàng may mặc, tại cửa hàng may. Sinh viên còn có khả năng đọc được các ký hiệu về quy trình giặt, cách giặt trên các mác nhãn gắn cùng các sản phẩm may, các quy trình chăm sóc cho từng loại vải, trang phục.		
CĐR 2.4	Biết cách đưa ra lời khuyên về lựa chọn trang phục.	4	[2.2.6]
CĐR 2.5	Nghe hiểu các đoạn hội thoại về chủ đề thời trang	4	[2.2.6]
CĐR 2.6	Có thể viết được đoạn văn ngắn, hoặc hội thoại ngắn có độ dài từ 10-15 về các chủ điểm ngành dệt, may.		[2.2.6]
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình và giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[2.3.1]
CĐR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công. Sinh viên thêm yêu thích với chuyên ngành học tập, tự giác tìm tòi đọc thêm các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh.	4	[2.3.1]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần											
		CĐR1			CĐR2						CĐR3		
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 2.4	CĐR 2.5	CĐR 2.6	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3
1	Unit 1. Introduction to fashion	3	3		4	x			4		4	4	4
2	Unit 2. History of fashion	3	3	3	4	4		4	4		4	4	4
3	Unit 3. Textiles	3	3		4	4			4		4	4	4
4	Unit 4. Garment construction	3	3	3	4	4	4				4	4	4
5	Unit 5. Production	3	3		4	4	4				4	4	4
6	Unit 6. Promotion	3	3		4	4	4			4	4	4	4
7	Unit 7. Event	3	3		4	4			4	4	4	4	4
8	Unit 8. Retail	3	3	3	4	4	4	4	4		4	4	4

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	Chuẩn đầu ra của học phần			Ghi chú
					CĐR 1	CĐR 2	CĐR 3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm chuyên cần	1 điểm	20%	- Phát vấn - Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá chuyên cần	CĐR1.1, CĐR1.2	CĐR2.1, CĐR2.2.	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	- Trắc nghiệm kết hợp - 90 phút	CĐR1.1, CĐR1.2,	CĐR2.2 CĐR 2.5, CĐR2.6.	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3 CĐR 3.4	
3	Điểm thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	- Trắc nghiệm kết hợp - 90 phút	CĐR1.1, CĐR1.2,	CĐR2.2 CĐR 2.5, CĐR2.6.	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR 3.4.	

11.2. Cách tính điểm học phần:

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Từ điển, vở ghi, bút, ...

13. Tài liệu phục vụ học tập

- Tài liệu chính:

[1]. Đại học Sao Đỏ (2022), *Tài liệu học tập Tiếng Anh chuyên ngành công nghệ dệt, may.*

- Tài liệu tham khảo:

[2]. Raymond Murphy (2012), *English Grammar in use (forth edition)*, Cambridge Press.

[3]. Nguyễn Văn Lâm, *Thuật ngữ dệt may*, nhà xuất bản Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương Pháp dạy - học	CĐR học phần
1	<p>Unit 1. Introduction to fashion</p> <p>Mục tiêu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách mô tả chức danh nghề nghiệp. - Phát âm chuẩn và nhớ nghĩa từ vựng. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1 Starter</p> <p>1.2 Output</p>	6 (6LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa của từ vựng. - Luyện phát âm cho sinh viên. - Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghi chép, luyện phát âm. - Đọc trang 84 tài liệu [3], trang 5-13 tài liệu [1]. - Nghe hiểu đoạn hội thoại mô tả nghề nghiệp. - Làm việc theo cặp luyện tập mô tả nghề nghiệp ngành may. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.5 CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.
2	<p>Unit 2. History of Fashion</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách sử dụng thời quá khứ đơn và cấu trúc “Used to” để mô tả thói quen trong quá khứ. - Đọc hiểu nội dung bài đọc về các mốc thời gian và xu thế thời trang. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1 Starter</p> <p>2.2 Output</p>	6 (6LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa của từ vựng. - Luyện phát âm cho sinh viên. - Trình bày cách sử dụng thời quá khứ đơn và cấu trúc “used to” để miêu tả thói quen trong quá khứ. - Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, luyện phát âm. - Đọc trang 52, 54, 56, 58, 60, 62 tài liệu [3], trang 10, 11, 12 tài liệu [2], trang 14-22 TL [1] - Đọc hiểu đoạn văn và trả lời câu hỏi, nghe hiểu đoạn hội thoại về xu thế thời trang. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương Pháp dạy - học	CDR học phần
3	<p>Unit 3. Textiles</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách sử dụng cấu trúc câu bị động, biết cách đưa ra yêu cầu và đáp lại yêu cầu - Hiểu các loại sợi, cách chế tạo sợi và các thông tin bảo quản sử dụng sản phẩm. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1 Starter</p> <p>3.2 Output</p>	6 (6LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa của từ vựng. - Luyện phát âm cho sinh viên. - Trình bày cách sử dụng câu bị động, cách đưa là lời yêu cầu và đáp lại yêu cầu. - Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc trang 176, 178, 180 tài liệu [3], trang 23-26 TL [1]. - Hoàn thành bài tập trang 177, 179, 181 tài liệu [3]. - Đọc kỹ các từ mới trang 22,23 tài liệu [2]. - Đọc bài đọc, hoàn thành bài tập trang 23, 24, 25, 26 tài liệu [1]. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
4	<p>Unit 4. Garment construction</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành được hội thoại đơn giản, hỏi và trả lời về các hoạt động tại xưởng thực tập may. - Biết cách đo là lấy số đo. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1 Starter</p> <p>4.2 Output</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm bài kiểm tra giữa học phần. 	6 (3LT, 0TH, 3KT)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm, đặt vấn đề</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa của từ vựng. - Luyện phát âm cho sinh viên. - Trình bày cách xây dựng hội thoại theo chủ điểm học tập tại xưởng thực hành. - Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép và luyện phát âm, - Tra từ điển tìm nghĩa tiếng Việt tương đương các từ mới trang 29-36 tài liệu [1]. - Đọc các cấu trúc hội thoại ở trang 72 tài liệu [3]. - Ôn tập cấu trúc câu bị động, động từ khuyết thiếu. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương Pháp dạy - học	CDR học phần
5	<p>Unit 5. Production</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát âm chuẩn và nhớ nghĩa từ vựng. - Mô tả được cách đóng gói sản phẩm, báo cáo các lỗi sản xuất. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>5.1 Starter</p> <p>5.2 Output</p>	6 (6LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm, đặt vấn đề</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa của từ vựng. - Luyện phát âm cho sinh viên. - Trình bày cách xây dựng hội thoại theo chủ điểm học tập tại xưởng thực hành. - Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép và luyện phát âm. - Đọc trang 35, 36, 37 ghi lại từ mới trang 37, 38 tài liệu [3]. Tra từ điển tìm nghĩa tiếng Việt tương đương các từ mới trang 37-43 tài liệu [1]. - Hoàn thành bài tập phần 5.4 tài liệu [1]. - Thực hành hội thoại theo cặp. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
6	<p>Unit 6. Promtion</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành được một đoạn hội thoại mua bán tại cửa hàng, sử dụng các cấu trúc hỏi và trả giá, đổi trả hàng hóa. - Phát âm chuẩn và nhớ nghĩa từ vựng. - Viết được nội dung quảng bá sản phẩm trên báo chí hoặc website. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>6.1 Starter</p> <p>6.2 Output</p>	3 (3LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm, đặt vấn đề</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa của từ vựng. - Luyện phát âm cho sinh viên. - Trình bày cách xây dựng hội thoại theo chủ điểm mua bán và trả giá. - Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. - Hướng dẫn sinh viên viết bài quảng bá sản phẩm. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép và luyện phát âm. - Đọc trang 41, 42 ghi lại từ mới trang 44 tài liệu [3]. - Tra từ điển tìm nghĩa tiếng Việt tương đương các từ mới trang 43- 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR 2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương Pháp dạy - học	CDR học phần
			<p>50 tài liệu [1].</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành bài tập phần 6.4 tài liệu [1]. - Thực hành hội thoại mua bán và trả giá theo cặp. - Thực hành viết bài quảng bá sản phẩm trên báo. 	
7	<p>Unit 7. Event</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc hiểu đoạn văn về chủ đề triển lãm hàng may mặc. - Phát âm chuẩn và nhớ nghĩa từ vựng. - Biết cách viết bài mô tả về xu hướng và các sự kiện thời trang, lập kế hoạch cụ thể. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>7.1 Starter</p> <p>7.2 Output</p>	6 (6LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm, đặt vấn đề</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa của từ vựng. - Luyện phát âm cho sinh viên. - Trình bày cách xây dựng hội thoại theo chủ điểm lập kế hoạch cho sự kiện thời trang. - Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép và luyện phát âm. -Tra từ điển tìm nghĩa tiếng Việt tương đương các từ mới trang 51-59 tài liệu [1]. - Đọc trang 54, 55, 56 tài liệu [3] và ghi lại cấu trúc. - Luyện kỹ năng viết mô tả về các sự kiện thời trang. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.5 CDR 2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
8	<p>Unit 8. Retail</p> <p>Mục tiêu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc hiểu đoạn văn về chủ đề bán lẻ, quảng bá sản phẩm may mặc. - Luyện hội thoại theo cặp. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>8.1 Starter</p> <p>8.2 Output</p>	6 (6LT, 0TH)	<p>Thuyết trình, tổ chức học theo nhóm, đặt vấn đề</p> <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nghĩa của từ vựng. - Luyện phát âm cho sinh viên. - Trình bày cách xây dựng hội thoại theo chủ điểm mua bán trực tiếp tại cửa hàng. - Giao bài tập và nhận xét, đánh giá bài làm của sinh viên. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, ghi chép và luyện phát âm. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.2, CDR2.4, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương Pháp dạy - học	CĐR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> - Tra từ điển tìm nghĩa tiếng Việt tương đương các từ mới trang 60-69 tài liệu [1]. - Đọc trang 64, 65, 66 TL [3] - Đọc và dịch trôi chảy đoạn văn về thay đổi trang phục. 	

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Đăng Tiến

Trịnh Thị Chuyên